TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 236/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 26 tháng 12 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 221/2019/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đặng Kim T, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT: Tổ H, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện nay: Số 47 Phạm Ngũ L, tổ N, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị Thảo N, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn AH, xã TA, huyện PN, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Kim T và bà Bùi Thị Thảo N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

+ Ông Đặng Kim T và bà Bùi Thị Thảo N thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung là Đặng Trọng T, sinh ngày 28-02-2016 và Đặng Thanh T, sinh ngày 29-10-2018 cho bà N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi thành niên *(Đủ 18 tuổi)*.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đặng Kim Tuyến cấp dưỡng nuôi hai cháu Đặng Trọng T, sinh ngày 28-02-2016 và Đặng Thanh T, sinh ngày 29-10-2018 mỗi tháng là 2.500.000 *(Hai triệu năm trăm nghìn)* đồng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi các cháu T, T đến tuổi thành niên *(Đủ 18 tuổi)*. Cụ thể:

Ông Đặng Kim T cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Trọng T mỗi tháng là 1.250.000 *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Ông Đặng Kim T cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Thanh T mỗi tháng là 1.250.000 *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn)* đồng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai đ□ợc cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi ng□ời trực tiếp nuôi con, mức cấp d□ỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về chia tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Ông Đặng Kim T tự nguyện chịu 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003744, ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Quảng Nam. Ông T đã nộp xong tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND phường TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Long